

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Của Hội đồng quản trị công ty

Về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, thực hiện đầu tư năm 2025
và kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo công tác quản lý, sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025

1. Đánh giá chung tình hình hoạt động SXKD:

- Năm 2025 Công ty không mở rộng công tác sản xuất kinh doanh nhận thầu xây lắp và sản xuất kinh doanh khác, chỉ tập trung cho công tác đầu tư xây dựng và vận hành phát điện cụm dự án thủy điện Nậm Thi (Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2) tại huyện Tam Đường – tỉnh Lai Châu (nay là xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu). Hiện tại đang vận hành phát điện thương mại Dự án nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 (8MW), đồng thời tiếp tục các công việc tiếp theo xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, đền bù giải phóng mặt bằng và hoàn tất thủ tục hồ sơ pháp lý cho công tác đầu tư xây dựng Dự án Nậm Thi 1 (10MW).

- Công tác quản lý vận hành phát điện thương mại nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 đảm bảo an toàn và hiệu quả, năm 2025 phân xưởng sản xuất nhà máy đã luôn sát sao, tận dụng tối đa thời gian và lượng nước về hồ để phát điện, theo đó sản lượng và doanh thu của nhà máy đạt sản lượng điện thương phẩm theo công suất thiết kế (31,2/29,8 triệu Kwh), do vậy kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phát điện thương mại năm 2025 của Công ty có lợi nhuận đạt 96,7% so với kế hoạch năm và cao hơn so với thực hiện của năm trước.

- Công tác đầu tư xây dựng dự án nhà máy Nậm Thi 1 (10MW), trong thời gian qua đang phải tạm dừng để đánh giá tác động môi trường rừng theo Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban bí thư TW Đảng, do có một phần diện tích đất của dự án là đất có rừng. Năm 2024 sau khi Luật đất đai số 31/2024/QH15 được ban hành và các văn bản hướng dẫn thực hiện có hiệu lực đã tháo gỡ một số vướng mắc trong việc xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, Công ty đã tập trung làm việc với UBND tỉnh Lai Châu và các Sở ban ngành để xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng cho dự án. Từ tháng 6/2024 dự án đã được các Sở, ban, ngành của tỉnh Lai Châu kiểm tra hiện trạng diện tích đất rừng, lấy ý kiến thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phê duyệt kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Hiện nay dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 19/11/2025, dự án đã triển khai được một số công việc và thuê các đơn vị tư vấn thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết trước khi tiếp tục thi công với giá trị đầu tư xây dựng dở dang gần 20 tỷ đồng.

2. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2025		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
A	Giá trị SXKD	10³đ	41.740.702	40.364.890	96,7%
1	Giá trị sản xuất điện thương mại	10 ³ đ	41.740.702	40.364.890	
-	Sản lượng điện	Kwh	33.256.088	31.241.542	
-	Tổng giá trị sản lượng	10 ³ đ	41.740.702	40.364.890	
2	Giá trị xây lắp và kinh doanh khác	10 ³ đ	0	0	
B	Doanh thu	10³đ	38.269.404	37.374.898	97,7%
1	Doanh thu bán điện	10 ³ đ	38.269.404	37.374.898	97,7%
2	Thu nhập khác	10 ³ đ	0	0	
3	Doanh thu HĐTC	10 ³ đ	3.000	2.489	
C	Tổng chi phí sản xuất	10³đ	32.386.381	28.918.618	89,3%
C1	Các khoản chi phí TT	10³đ	25.167.598	21.946.096	
1	Chi phí nhân công vận hành nhà máy	10 ³ đ	2.436.812	2.556.771	
2	Chi phí sản xuất chung	10 ³ đ	10.247.506	6.946.981	
	Trong đó: Tiền thuế TN nước và dịch vụ MTR		5.054.028	4.912.806	
3	Chi phí khấu hao TSCĐ	10 ³ đ	12.483.279	12.442.344	
C2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10³đ	1.983.202	1.995.934	
-	Chi phí tiền lương và bảo hiểm xã hội	10 ³ đ	1.437.296	1.284.972	
-	Chi phí vật liệu quản lý	10 ³ đ	77.094	75.052	
-	Chi phí đồ dùng văn phòng	10 ³ đ	21.190	12.810	
-	Thuế và lệ phí	10 ³ đ	8.700	11.303	
-	Chi phí dịch vụ thuê ngoài	10 ³ đ	133.013	153.477	
-	Chi phí dự phòng	10 ³ đ	0	0	Dự phòng công nợ khó đòi
-	Thù lao HĐQT, BKS	10 ³ đ	114.000	289.500	
-	Chi bằng tiền khác	10 ³ đ	191.908	168.818	
C3	Chi phí lãi vay vốn	10³đ	5.235.580	4.976.588	
C4	Chi phí tài chính khác	10³đ	0	0	
D	Lợi nhuận trước thuế	10³đ	5.883.023	8.447.957	143,6%
E	Lao động và tiền lương				

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2025		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
-	Tổng số CBCNV bình quân	Người	16	16	
-	Tiền lương bq CBCNV/tháng/người	10 ³ đ	15.500	15.500	
F	Giá trị đầu tư	10³đ	0	0	
1	Dự án nhà máy thủy điện Nậm Thi 1	10³đ	0	0	
-	<i>Chi phí tư vấn, khảo sát thiết kế</i>	<i>10³đ</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	
-	<i>Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng</i>	<i>10³đ</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	
2	Dự án nhà máy thủy điện Nậm Thi 2	10³đ	0	0	
E	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	10³đ	0	0	

2.1 Giá trị thực hiện sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng điện năng thương mại : 31.241.542 Kwh
- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh : 40.364.890.000 đồng
- Doanh thu thuần : 37.374.898.000 đồng
- Các khoản đã nộp NSNN : 6.323.614.000 đồng

Đánh giá tình hình thực hiện: Năm 2025 công tác quản lý vận hành nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 (8MW) luôn đảm bảo an toàn, vận hành phát điện tốt, dù năm 2025 vẫn còn ảnh hưởng El Nino theo chu kỳ với lượng mưa thấp, nhưng CBCNV Công ty luôn sát sao tận dụng tối đa thời gian và lượng nước về hồ để phát điện, theo đó sản lượng và doanh thu của nhà máy vẫn đạt sản lượng điện thương phẩm theo công suất thiết kế (31,2/29,8 triệu Kwh), do vậy kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phát điện thương mại năm 2025 của Công ty có lợi nhuận đạt 143,6% so với kế hoạch năm và cao hơn (143,6%) so với thực hiện của năm trước.

2.2 Thực hiện đầu tư xây dựng các dự án:

a. Thông tin chung về các dự án đang đầu tư của Công ty: Công ty đầu tư xây dựng 02 dự án nhà máy thủy điện nhỏ với tổng công suất 18MW tại địa bàn huyện Tam Đường – tỉnh Lai Châu (Nay là xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu), trong đó đã hoàn thành đưa vào vận hành phát điện Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 với công suất 8MW.

- Tên dự án: Dự án nhà máy thủy điện Nậm Thi 1 và Nậm Thi 2.

- Địa điểm thực hiện: Xã Sơn Bình – huyện Tam Đường – tỉnh Lai Châu (Nay là xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu)

- Mục tiêu dự án: Khai thác nguồn thủy năng suối Nậm Thi và suối Nậm Giê để phát điện hòa vào lưới điện Quốc gia, tìm kiếm lợi ích kinh tế cho doanh nghiệp, tạo việc làm thu nhập cho người lao động, đóng góp thu ngân sách nhà nước, cải tạo môi trường sinh thái, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Nội dung, quy mô đầu tư: Công trình xây dựng quy mô cấp III; nhóm B; Công suất lắp máy Nậm Thi 1 là 10MW và Nậm Thi 2 là 8MW; Điện lượng bình quân năm $62,28 \times 10^6$ kWh.

- Tổng mức đầu tư xây dựng: 670,9 tỷ đồng

Trong đó: Dự án thủy điện Nậm Thi 1: 365 tỷ (Điều chỉnh năm 2018)

Dự án thủy điện Nậm Thi 2: 305,9 tỷ (Giá trị quyết toán)

- Tiến độ thực hiện dự án: Dự án thủy điện Nậm Thi 2 đã hoàn thành và đưa vào vận hành phát điện thương mại ổn định từ ngày 25/07/2018. Dự án thủy điện Nậm Thi 1 đang đầu tư xây dựng dở dang, dự kiến khởi công lại trong quý IV/2019 và hoàn thành quý I/2022 nhưng đang phải tạm dừng đầu tư xây dựng do phải đánh giá lại tác động môi trường và xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng theo Chỉ thị 13 CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban bí thư. Năm 2024 sau khi Luật đất đai số 31/2024/QH15 được ban hành và các văn bản hướng dẫn thực hiện có hiệu lực đã tháo gỡ một số vướng mắc trong việc xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, Công ty đã tập trung làm việc với UBND tỉnh Lai Châu và các Sở ban ngành để xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng cho dự án. Từ tháng 6/2024 dự án đã được các Sở, ban, ngành của tỉnh Lai Châu kiểm tra hiện trạng diện tích đất rừng, lấy ý kiến thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phê duyệt kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Hiện nay dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 19/11/2025, dự án đã triển khai được một số hạng mục công việc, với giá trị đầu tư xây dựng dở dang gần 20 tỷ đồng

- Thời hạn hoạt động: 50 năm (kể từ ngày cấp giấy chứng nhận lần đầu ngày 10/10/2007).

b. Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025:

- Tổng giá trị đầu tư: 0 đồng,

+ Giá trị thực hiện đầu tư Nậm Thi 1: 0 đồng

Tình hình thực hiện: Dự án Nậm Thi 2 hoàn thành và vận hành phát điện thương mại ổn định từ tháng 7/2018. Đối với dự án Nậm Thi 1, sau khi Luật đất đai mới 2024 và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực, ban lãnh đạo Công ty đã luôn bám sát và thực hiện các công việc xin chấp thuận chủ trương đầu tư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, đền bù giải phóng mặt bằng, đánh giá tác động môi trường, Hiện nay, dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2929/QĐ-UBND ngày 19/11/2025, đồng thời chỉ đạo các ban ngành kiểm tra đánh giá hiện trạng rừng và được UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 16/3/2026, Công ty đang thực hiện các công việc pháp lý theo quy định để tiếp tục đầu tư xây dựng Thủy điện Nậm Thi 1 trong năm 2026.

2.3. Công tác nhận thầu xây lắp và sản xuất kinh doanh khác năm 2025:

Năm 2025 Công ty không thực hiện công tác nhận thầu xây lắp, chỉ tập trung quyết toán và thu hồi nốt số ít công nợ tại các công trình còn tồn đọng.

3. Công tác tổ chức quản lý – chuyên môn nghiệp vụ:

3.1 Công tác tổ chức sắp xếp lại doanh nghiệp:

Trước những khó khăn về công việc và phù hợp với tình hình triển khai thực hiện dự án, HĐQT công ty đã tổ chức và sắp xếp lại bộ máy quản lý và công nhân vận hành phù hợp với thực tế nhằm tiết kiệm chi phí nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu công việc. Công ty định biên lại toàn bộ nhân sự CBCNV của Công ty phù hợp với công việc hiện tại, bộ phận quản lý vận hành nhà máy Nậm Thi 2 cũng được cân đối nhân sự phù hợp, tổng CBCNV của Công ty là 16 người.

Các CBCNV kỹ thuật được điều chuyển phụ trách các công việc tại các công trình khác phù hợp với công việc chuyên môn, khi dự án Nhà máy Nậm Thi 1 tiếp tục được đầu tư xây dựng sẽ điều chuyển và sắp xếp bổ xung theo tiến độ công việc.

3.2 Công tác quản lý kỹ thuật, kinh tế, tài chính:

- Các công việc chuyên môn đã được các bộ phận chủ động hoàn thành theo lĩnh vực trách nhiệm đã được phân công, đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Thực hiện đúng các quy chế quản lý của Nhà nước, của nội bộ.

- Duy trì tổ chức hạch toán kết quả SXKD hàng tháng và báo cáo các cơ quan chủ quản theo quy định.

- Công tác hạch toán kế toán đảm bảo theo đúng qui định và đáp ứng công tác quản lý theo yêu cầu của đơn vị.

- Tồn tại: Công tác quyết toán và thu hồi công nợ tại công trình nhận thầu đã hoàn thành tốt và thu hồi hầu hết công nợ với các chủ đầu tư, nhưng vẫn còn tồn tại một số công nợ nhỏ chưa quyết toán dứt điểm được với các nhà thầu phụ, Công ty tiếp tục đốc thúc để thanh quyết toán thu hồi hoặc bù trừ công nợ.

Đối với DA nhà máy Nậm Thi 2 vẫn còn 1 nhà thầu phụ chưa quyết toán dứt điểm được để đối trừ công nợ, vì vậy vẫn còn tồn đọng công nợ phải thu ứng trước.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Đánh giá chung công tác quản lý của Công ty:

- Công tác quản lý toàn diện các mặt của Công ty như: Quản lý vốn và tài sản, quản lý đầu tư, quản lý chất lượng, quản lý lao động theo đúng các quy định Pháp luật Nhà nước, Quy định của điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty.

- Điều lệ và các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã ban hành và bổ sung thường xuyên, sửa đổi phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản trị doanh nghiệp. Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định quản lý kinh tế và trình độ năng lực quản lý của cán bộ được nâng cao đã phát huy tốt tính tự chủ, của bộ máy quản lý, điều hành các cấp và cán bộ công nhân viên.

- Trong quá trình hoạt động SXKD, HĐQT và bộ máy điều hành các cấp đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2025:

- Tổ chức sắp xếp định biên lại bộ máy điều hành của Công ty ngày càng hoàn thiện hơn đảm bảo gọn nhẹ làm việc linh hoạt, kịp thời, nâng cao hiệu quả công việc phù hợp với mô hình quản lý của Công ty trong từng giai đoạn phát triển cụ thể.

- HĐQT Công ty đã chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong việc thực hiện đầu tư, SXKD, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với Nhà nước và các đối tác.

- HĐQT quản lý Công ty và thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo đúng các quy định của Pháp luật, quy định Điều lệ của Công ty. HĐQT quản lý công ty bằng biện pháp Phê duyệt và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm và hàng quý theo tình hình thực tế. Giám sát bộ máy điều hành để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD và kiểm điểm thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- HĐQT Công ty đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc giải quyết các vướng mắc với các chủ đầu tư trong thanh quyết toán ở các công trình mà công ty tham gia thi công. Chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng giám đốc giải quyết các công việc để triển khai thi công xây dựng tại dự án thủy điện Nậm Thi theo đúng quy định, chính sách của pháp luật.

3. Các văn bản HĐQT đã ban hành năm 2025:

- Năm 2025 HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp HĐQT và đã ban hành tổng số 13 văn bản các loại. Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty. Văn bản ban hành đảm bảo tính khả thi và có hiệu lực cao trong việc tổ chức thực hiện. Trình tự ban hành văn bản đúng quy định, văn bản ban hành bằng hình thức HĐQT thông qua Nghị quyết, Quyết định tại các phiên họp.

Tổng số các văn bản ban hành là 13 văn bản được định dạng như sau:

- Nghị quyết 07 văn bản và Quyết định là 06 văn bản;
- Chỉ thị, Thông báo: 0 văn bản;

4. Công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT:

- Công tác tổ chức cán bộ đã được HĐQT Công ty thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Điều lệ công ty, trên nguyên tắc vì nhiệm vụ SXKD và thực tế phát triển của đơn vị cũng như trình độ năng lực của cán bộ.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

III. KẾ HOẠCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2026:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2026
A	Sản lượng và doanh thu		
1	Sản lượng phát điện thương mại	Kwh	33.256.088
2	Doanh thu tiền phát điện thương mại	10 ³ đ	38.437.176
3	Sản xuất kinh doanh xây lắp	10 ³ đ	0
B	Các khoản chi phí sản xuất	10³đ	32.109.658
I	Các khoản chi phí trực tiếp	10³đ	25.504.568
1	Chi phí tiền lương nhân công vận hành	10 ³ đ	2.419.598

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2026
2	Chi phí sản xuất chung	10 ³ đ	10.642.625
	<i>Trong đó: Chi phí thuế TN và DVMTR</i>	<i>10³đ</i>	<i>5.221.800</i>
3	Khấu hao TSCĐ hữu hình	10 ³ đ	12.442.344
II	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10³đ	2.384.376
	+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 ³ đ	2.036.376
	+ Thù lao HĐQT	10 ³ đ	348.000
	+ Phân bổ giá trị lợi thế thương mại	10 ³ đ	0
III	Chi phí lãi vay	10³đ	4.220.713
C	Lợi nhuận trước thuế	10³đ	6.327.518
D	Lao động và tiền lương		
-	Tổng số CBCNV bình quân	Người	16
-	Tiền lương bq CBCNV/tháng/người	10 ³ đ	16.000
E	Kế hoạch đầu tư	10³đ	24.000.000
I	Dự án thủy điện Nậm Thi 1	10³đ	24.000.000
1	Công tác tư vấn, khảo sát thiết kế	10 ³ đ	4.000.000
2	Công tác đền bù giải phóng mặt bằng, trồng rừng thay thế	10 ³ đ	15.000.000
3	Chi phí xây dựng	10 ³ đ	5.000.000

Kế hoạch sản lượng sản xuất điện thương phẩm năm 2026, Công ty vẫn quyết tâm thực hiện kế hoạch bằng năm đạt sản lượng cao nhất, đồng thời trả nợ gốc vay cho Ngân hàng BIDV Lai Châu theo đúng khế ước vay vốn để giảm chi phí lãi vay, đảm bảo theo kế hoạch lợi nhuận.

Sự ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD: Từ năm 2024 Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) đã có kế hoạch nâng cấp đường dây truyền tải 110kv đấu nối qua nhà máy Nậm Thi 2 và yêu cầu các dự án nhà máy phải nâng cấp các cột, các thiết bị trạm biến áp và đường dây thuộc nhà máy quản lý để đồng bộ với việc nâng cấp đường dây của EVN, do vậy chi phí sản xuất và đầu tư năm 2026 sẽ tăng, dẫn đến lợi nhuận kế hoạch cũng sẽ bị ảnh hưởng làm giảm lợi nhuận.

2. Mục tiêu tiến độ tại các dự án, công trình năm 2026

- Năm 2026 công ty tiếp tục vận hành phát điện thương mại dự án thủy điện Nậm Thi 2 theo sản lượng kế hoạch đã đề ra, đồng thời hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý để tiếp tục đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 1.

Một số nội dung chính như sau:

2.1 Về thủ tục pháp lý:

- Tiếp tục làm việc với các Sở ban ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu kịp thời nắm bắt các quy định, các chủ trương của Chính phủ, các Bộ ban ngành, nhằm hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý theo quy định để tiếp tục đầu tư xây dựng dự án Thủy điện Nậm Thi 1 sớm nhất có thể.

- Hoàn thiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của dự án Nậm Thi 2 với diện tích còn lại chưa cấp được sổ đỏ để ký hợp đồng thuê đất đợt 2 cho dự án Nậm Thi 2 với Sở tài nguyên môi trường tỉnh Lai Châu sau khi hoàn thành xong toàn bộ công tác đền bù giải phóng mặt bằng cho toàn bộ cả hai dự án.

2.2 Về công tác khảo sát, thiết kế:

- Hoàn thiện công tác thiết kế đo vẽ bình đồ 1/500 bổ sung, Lập hồ sơ Thiết kế kỹ thuật - Tổng dự toán và Thiết kế bản vẽ thi công dự án thủy điện Nậm Thi 1 trên cơ sở hồ sơ thiết kế đã lập và thẩm tra của các Sở, Ban ngành

2.3 Về công tác giải phóng mặt bằng:

- Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu lập phương án đền bù giải phóng mặt bằng trình UBND xã Bình Lư phê duyệt, phối hợp cùng UBND xã Bình Lư và Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu tiến hành chi trả, bồi thường theo quy định làm tiền đề thực hiện các công việc tiếp theo. Hoàn thiện hồ sơ GPMB bổ sung của dự án Nậm Thi 2 cũng như toàn bộ công tác GPMB của dự án Nậm Thi 1 để xin cấp quyền sử dụng đất cho toàn bộ dự án.

2.4 Về công tác vật tư thiết bị:

- Nhà máy Nậm Thi 2 đã đưa vào vận hành từ tháng 7/2018 đến nay, qua gần 6 năm vận hành phát điện, hệ thống thiết bị đã có những hao mòn và hỏng hóc nhỏ, cần thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng, mua dự phòng một số vật tư, thiết bị thiết yếu để sửa chữa thay thế cho nhà máy Nậm Thi 2 khi cần thiết.

- Trên cơ sở hồ sơ Thiết kế liên hệ làm việc với các đối tác cung cấp thiết bị nhà máy để lựa chọn nhà thầu phù hợp thương thảo ký hợp đồng cung cấp, lắp đặt thiết bị Nhà máy Thủy điện Nậm Thi 1.

2.5 Về công tác tăng vốn điều lệ:

Chuẩn bị các thủ tục cần thiết khi được chấp thuận việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, hoàn thành việc đền bù giải phóng mặt bằng làm sổ hồng, ... sẽ đề nghị tăng vốn điều lệ với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chủ quản, đảm bảo đủ vốn đối ứng theo quy định để thực hiện công tác đầu tư xây dựng dự án Nậm Thi 1.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị, căn cứ vào tiến độ thực hiện của dự án Nậm Thi 1 để quyết định thời điểm tăng vốn, hình thức tăng vốn và tìm kiếm các nhà đầu tư cổ đông chiến lược có năng lực để góp vốn đầu tư cho dự án.

2.6 Về công tác thi công đầu tư xây dựng:

Tập trung hoàn thiện các đẩy nhanh tiến độ công tác đền bù giải phóng mặt bằng để bàn giao được mặt bằng, ký hợp đồng thuê đất, xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với UBND tỉnh Lai Châu, tiếp tục thực hiện đầu tư thi công xây dựng vào đầu quý 3/2026.

3. Một số giải pháp chính để hoàn thành kế hoạch năm 2026.

- Phối hợp với UBND xã Bình Lư làm việc với các hộ nuôi cá nước lạnh sai quy định sau đó thống nhất phương án hỗ trợ phù hợp với các hộ nuôi cá đúng quy định để đảm bảo tính đồng thuận trong việc xin ý kiến cộng đồng. Tập trung công tác hồ sơ pháp lý của dự

án (Giấy phép khai thác nước mặt, Đánh giá tác động môi trường, Chuyển mục đích sử dụng rừng, thẩm tra thiết kế kỹ thuật thi công,...) và xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, công tác đền bù giải phóng mặt bằng cho DA Nậm Thi 1, từ đó làm căn cứ để thực hiện các công việc tiếp theo của dự án.

- Thường xuyên cập nhật, nắm bắt các thay đổi về cơ chế, chính sách của Nhà nước để kịp thời điều chỉnh không làm ảnh hưởng đến SXKD và triển khai thực hiện dự án đầu tư của đơn vị.

- Tập trung giải quyết hết các vướng mắc trong công tác thanh quyết toán đối với một số ít các nhà thầu còn lại chưa quyết toán xong của DA Nậm Thi 2.

- Chuẩn bị công tác tăng vốn điều lệ để đảm bảo đủ nguồn vốn đối ứng để triển khai đầu tư xây dựng dự án Nậm Thi 1.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết về thủ tục pháp lý, mặt bằng để tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư dự án Thủy điện Nậm Thi 1 đảm bảo thi công đúng theo tiến độ của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và kế hoạch đề ra.

- Tuyển dụng thêm nhân lực cho đội ngũ công nhân vận hành nhà máy để đảm bảo đủ cán bộ công nhân vận hành, tiếp tục đào tạo bổ sung từ 1 đến 2 đồng chí vận hành nhà máy có trình độ chuyên môn tốt để thi sát hạch trưởng ca nhà máy và tiến tới làm công tác quản lý vận hành nhà máy Nậm Thi 1.

- Tổ chức quản lý vận hành phát điện an toàn, hiệu quả nhà máy thủy điện Nậm Thi 2 đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của Đại hội về các nội dung trong báo cáo để xác định đầy đủ hơn về chỉ tiêu kế hoạch cũng như hoàn thiện hơn các giải pháp, làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT trong việc thực hiện kế hoạch năm 2026 của Công ty.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP/HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Nhuận